

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Gói thầu: Mua sắm CCDC năm 2025 cho Agribank Chi nhánh Thanh Hóa.
- Tên dự toán mua sắm: Máy tính xách tay, Máy tính để bàn đồng bộ, Máy scan, Máy in số, Máy in laser (in 2 mặt), Lru điện (UPS).
- Chủ đầu tư: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa (viết tắt là Agribank).
- Đại diện chủ đầu tư: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa (viết tắt là Agribank Chi nhánh Thanh Hóa).
- Nguồn vốn: Nguồn vốn mua sắm CCDC năm 2025 của Agribank Chi nhánh Thanh Hóa.
- Địa điểm cung cấp, lắp đặt hàng hóa: Tại Agribank Chi nhánh Thanh Hóa - Địa chỉ: Số 12, đường Phan Chu Trinh, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.
- Thời hạn hoàn thành: Tiến độ hoàn thành cung cấp lắp đặt toàn bộ hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT này yêu cầu ≤ 15 ngày (được tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày nghiệm thu hoàn thành bàn giao hàng hóa).
- Phạm vi công việc của gói thầu: Bao gồm Mua sắm CCDC năm 2025 cho Agribank Chi nhánh Thanh Hóa mới 100% chưa qua sử dụng sản xuất năm 2025 theo yêu cầu của E-HSMT này.
- Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) áp theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu chung:

- Chứng loại hàng hóa yêu cầu là công cụ dụng cụ mới 100% chưa qua sử dụng sản xuất năm 2025 gồm:

TT	Tên CCDC	Đơn vị	Khối lượng
1	Máy tính xách tay	bộ	3
2	Máy tính để bàn đồng bộ	bộ	78
3	Máy scan	cái	13
4	Máy in số	cái	8
5	Máy in laser (in 2 mặt)	cái	83
6	Lru điện (UPS)	cái	98

- Tiêu chuẩn hàng hóa: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- Đóng gói, vận chuyển, và bàn giao: Nhà thầu phải chịu trách nhiệm:
 - + Hàng hóa cung cấp lắp đặt được cung cấp tới địa điểm yêu cầu của E-HSMT phải trong dạng đóng gói hoặc niêm phong theo quy định của nhà sản xuất; các thông số bên trong phải phù hợp với đặc tính kỹ thuật được thỏa thuận trong hợp đồng. Bất kỳ sự thay đổi nguồn gốc, chủng loại, quy cách kỹ thuật nào sẽ không được chấp thuận.
 - + Địa điểm cung cấp, lắp đặt và bàn giao hàng hóa: Tại Trụ sở Agribank Chi nhánh

Thanh Hóa – Địa chỉ: Số 12, đường Phan Chu Trinh, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa trong giờ hành chính.

- Vận hành chạy thử, hướng dẫn sử dụng, chuyên giao công nghệ: Tại Trụ sở Agribank Chi nhánh Thanh Hóa – Địa chỉ: Số 12, đường Phan Chu Trinh, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa trong giờ hành chính.

1.2.2. Yêu cầu cụ thể và chỉ dẫn kỹ thuật:

a) Tài liệu kỹ thuật trong E-HSDT:

- Nhà thầu phải cung cấp catalogue (*nếu có*), các tài liệu kỹ thuật do hãng sản xuất hàng hóa phát hành và các tài liệu kỹ thuật khác liên quan có đầy đủ nội dung chứng minh nguồn gốc xuất xứ (*mã hiệu, hãng, nước, năm sản xuất*), đặc tính kỹ thuật, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu đáp ứng yêu cầu của E-HMT. Nếu là ngôn ngữ của catalogue và các tài liệu kỹ thuật không phải Tiếng Việt thì phải có bản dịch sang tiếng Việt (*nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác giữa bản gốc và bản dịch*).

- Nếu trường hợp Catalogue và các tài liệu kỹ thuật không đầy đủ nội dung chứng minh các đặc tính và thông số kỹ thuật của hàng hóa thì phải có Văn bản xác nhận các đặc tính và thông số kỹ thuật của hãng sản xuất.

- Có đầy đủ các tài liệu hướng dẫn vận hành, sử dụng, bảo trì, bảo hành.

- Nhà thầu có cam kết cung cấp dịch vụ bảo trì, sửa chữa, vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế trong vòng ≥ 24 tháng kể từ ngày nghiệm thu hàng hóa đưa vào sử dụng.

b) Các yêu cầu về hàng hóa cung cấp lắp đặt:

- Hàng hóa cung cấp lắp đặt phải được sản xuất đồng bộ, chính hãng và mới 100% sản xuất năm 2025 chưa qua sử dụng.

- Hàng hóa cung cấp nhà thầu phải đảm bảo đúng các tiêu chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn quy phạm hiện hành, tiêu chuẩn của nhà sản xuất. Phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

- Hàng hóa cung cấp lắp đặt xong phải tiến hành vận hành chạy thử. Những tài liệu hướng dẫn về công tác vận hành và bảo dưỡng phải được bảo quản cẩn thận, tài liệu hướng dẫn phải rõ ràng, chính xác. Chế độ vận hành và bảo dưỡng phải tuân thủ tuyệt đối yêu cầu kỹ thuật và quy định, hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Nhà thầu phải đảm bảo có sẵn thiết bị, cụm thiết bị hoặc hàng hóa thay thế sẵn sàng trong trường hợp hàng hóa cung cấp có sự cố để đảm bảo việc sử dụng không gián đoạn của hàng hóa.

- Trước khi nghiệm thu bàn giao phải tiến hành tổ chức kiểm tra và nghiệm thu về nguồn gốc xuất xứ, chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật khác liên quan.

c) Vận hành, chạy thử:

- Toàn hàng hóa sau khi lắp đặt phải được vận hành, thử nghiệm để chứng tỏ rằng thiết bị thoả mãn toàn bộ các yêu cầu kỹ thuật. Nhà thầu phải cung cấp toàn bộ các thiết bị, dụng cụ cần thiết, nhân sự để tiến hành vận hành, thử nghiệm bằng chi phí của mình kể cả chi phí thay thế mới các chi tiết bị hư hỏng hay buộc phải hư hỏng sau sử dụng (*Các chi phí này cần đưa vào ngay trong giá chào thầu của nhà thầu khi chào hàng*).

- Khi vận hành thử phải có sự tham gia của đại diện nhà thầu và đại diện chủ đầu tư. Khi cần thiết chủ đầu tư có thể mời đơn vị chức năng tham gia đánh giá chất lượng thiết bị.

- Chủ đầu tư có quyền tiến hành các kiểm tra bổ sung. Nếu có kết quả không đúng theo E-HSMT được phê duyệt trúng thầu và hợp đồng mua bán hàng hóa thì chi phí kiểm tra bổ sung nhà thầu phải chịu, cũng như mọi chi phí sửa chữa cho tới khi hoàn chỉnh.

d) Nghiệm thu bàn giao:

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi các bên liên quan tiến hành ký kết biên bản nghiệm thu hoàn thành bàn giao hàng hóa.

- Mọi thủ tục nghiệm thu hoàn thành bàn giao hàng hóa được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật. Nhà thầu có quyền đưa vào trong đề xuất tài chính toàn bộ các chi phí cần thiết để đảm bảo cho mình nhận được chứng chỉ hoàn thành công việc.

- Nhà thầu bằng chi phí của mình chuẩn bị và nộp hồ sơ thanh toán theo quy định.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm bảo hành hàng hóa ngay khi các bên liên quan tiến hành ký kết biên bản nghiệm thu hoàn thành bàn giao hàng hóa.

e) Yêu cầu bảo hành:

Hàng hóa được bảo hành tính kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao hàng hóa cho Chủ đầu tư đưa vào sử dụng đảm bảo từ khi có thông báo đến khi thực hiện bảo hành là ≤ 24 giờ:

- Máy tính để bàn: Thời gian bảo hành ≥ 03 năm (*riêng bàn phím bảo hành ≥ 01 năm*) tại nơi sử dụng và cho phép Chủ đầu tư giữ lại ổ cứng lỗi khi bảo hành hay thay thế ổ cứng mới. Trường hợp phải thu hồi theo chính sách của nhà sản xuất thì đơn vị cung cấp phải thực hiện hủy hoàn toàn dữ liệu trước khi thu hồi ổ cứng lỗi.

- Máy tính xách tay: Thời gian bảo hành ≥ 03 năm tại nơi sử dụng (*riêng pin và bộ sạc của máy tính xách tay bảo hành ≥ 01 năm*) và cho phép Chủ đầu tư giữ lại ổ cứng lỗi khi bảo hành hay thay thế ổ cứng mới. Trường hợp phải thu hồi theo chính sách của nhà sản xuất thì đơn vị cung cấp phải thực hiện hủy hoàn toàn dữ liệu trước khi thu hồi ổ cứng lỗi.

- Máy Scan: Thời gian bảo hành ≥ 01 năm tại nơi sử dụng.

- Máy in sô: Thời gian bảo hành ≥ 03 năm tại nơi sử dụng.

- Máy in laser: Thời gian bảo hành ≥ 03 năm tại nơi sử dụng.

- Lưu điện: Thời gian bảo hành ≥ 01 năm tại nơi sử dụng.

Nhà thầu phải có cam kết sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ kiện thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng.

Thời gian và địa điểm bảo hành: Tại Trung tâm bảo hành chính hãng tại Việt Nam.

f) Dịch vụ hỗ trợ

Các hồ sơ tài liệu sau đây nhà thầu phải cung cấp:

- Hướng dẫn vận hành, sử dụng: Cung cấp các thông tin cần thiết cho người không quen thuộc có thể hiểu và sử dụng được.

- Hướng dẫn bảo dưỡng, bảo trì: Cung cấp kế hoạch bảo dưỡng ngăn ngừa và kế hoạch bảo trì cho các thiết bị, danh mục các bước thứ tự kiểm tra cho từng thiết bị ...

g) Yêu cầu về mặt kỹ thuật và chỉ dẫn kỹ thuật cụ thể:

Theo bảng sau:

Bảng yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

TT	Tên công cụ dụng cụ	Thông số và các yêu cầu kỹ thuật tối thiểu hoặc tương đương nhà thầu tham khảo
1	Máy tính xách tay	<p>Máy tính xách tay Dell Pro 14 (PC14250) XCTO Base/Intel® Core™ Ultra 7 255U/14", Non-Touch, FHD+,300 nit/16 GB/256 GB TLC SSD/3-cell, 45 Wh/Win11 Pro/ProSup+KYHD 39Mths (hoặc tương đương):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Processor: Intel® Core™ Ultra 7 255U - Memory: 16GB DDR5 5600 MT/s - Storage: 256GB SSD - Display: 14inch Widescreen IPS (1920x1200) anti-glare, 300

TT	Tên công cụ dụng cụ	Thông số và các yêu cầu kỹ thuật tối thiểu hoặc tương đương nhà thầu tham khảo
		<p>nit, 45% NTSC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Graphics: Intel Graphics - Audio : Audio, Stereo Speakers - Webcam/Camera: FHD HDR RGB Camera, TNR, Camera Shutter - Network: - Ethernet Network Connection - Ports: + 1 x USB Type-C Thunderbolt 4.0 + 1x USB Type-C with Power Delivery 3.1 & DisplayPort 2.0 + 2 x USB 3.2 Gen 1 Type-A + 01 x HDMI 2.1 + 01 x Audio Jack, 1 RJ45 - Input Devices: + US/English keyboard + Touchpad - Software, Security (cài sẵn hoặc cho tải về): - Trusted Platform Module (TPM) 2.0 - Hỗ trợ giải pháp xác thực BIOS với thông tin lưu tại nhà sản xuất trên server/BIOS lab qua môi trường cloud ít nhất 24h 1 lần (cài sẵn hoặc cho tải về) - Kéo dài tuổi thọ pin của máy tính bằng cách áp dụng các cách sạc linh hoạt - Kéo dài thời gian sử dụng pin dựa trên hành vi của người dùng. - Power Adapter: AC 220V / 50Hz - Carrying Case: Có - Operating System: Cài đặt sẵn Microsoft Windows 11 Professional có bản quyền - Service: Bảo hành ≥ 03 năm (riêng pin bảo hành ≥ 01 năm) hỗ trợ chế độ thay thế linh kiện tại ngay nơi sử dụng phạm vi toàn quốc - Dịch vụ bảo hành: Chủ đầu tư giữ lại ổ cứng lỗi khi bảo hành hay thay thế ổ cứng mới. Trường hợp phải thu hồi theo chính sách của nhà sản xuất thì đơn vị cung cấp phải thực hiện hủy hoàn toàn dữ liệu trước khi thu hồi ổ cứng lỗi. - Tiêu chuẩn : ENERGY STAR - Xuất xứ: China
2	Máy tính để bàn đồng bộ	<p>Máy tính để bàn Dell Pro Slim QCS1250/Intel® Core™ i5-14500 vPro®/16GB/256GB SSD TLC/KB KB813+Mouse MS116/Win11 Pro/ProSup+KYHD 39Mths - Form factor: Small Form Factor (SFF) hoặc Slim (hoặc tương đương):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Processor: Intel® Core™ i5-14500 - Total Core ≥ 14, up to 5.0 GHz Turbo - Chipset: Intel Q670 - Memory: 16GB DDR5 - Storage: 256 GB SSD - Network: Intel® Gigabit Ethernet - Graphic: Integrated Intel® UHD Graphics - Audio: Integrated High Definition Audio

TT	Tên công cụ dụng cụ	Thông số và các yêu cầu kỹ thuật tối thiểu hoặc tương đương nhà thầu tham khảo
		<ul style="list-style-type: none"> - Ports in/out: <ul style="list-style-type: none"> + 08 x USB (Type-A và Type-C) + 01 x Ethernet RJ-45; + 01 x DisplayPort; + 01 x HDMI; + 01 x Headphones & Microphone Combo Audio Jack; - Slots: 2 M.2, 3 PCIe - Keyboard: Bàn phím hỗ trợ tính năng smart card reader theo tiêu chuẩn ISO-7816 và EMV - KB813 - Mouse: Optical Mouse - MS 116 - Software, Security: <ul style="list-style-type: none"> - Trusted Platform Module (TPM) 2.0; - Hỗ trợ giải pháp xác thực BIOS với thông tin lưu tại nhà sản xuất trên server/BIOS lab qua môi trường cloud ít nhất 24h 1 lần (cài sẵn hoặc cho tải về) - Có thể cập nhật BIOS qua mạng từ trong BIOS hoặc từ menu khởi động mà không qua hệ điều hành hay USB - Có tùy chọn bật chống tấn công DMA (DMA Protection) trong BIOS (Pre-boot, OS Kernel, Internal port) - Có Tính năng xóa dữ liệu an toàn trên ổ đĩa, đảm bảo dữ liệu không thể khôi phục - Hỗ trợ khe khóa máy (lock slot support) - Bảo vệ BIOS chống lại các mối đe dọa thông qua các chứng chỉ mặc định tin cậy vào cơ sở dữ liệu của UEFI Secure Boot . - Có thể cấu hình để tự động khôi phục BIOS về bản sao an toàn khi phát hiện vi phạm về tính toàn vẹn - Operating system: Cài đặt sẵn Microsoft Windows 11 Professional: có bản quyền - Monitor: Màn hình máy tính Dell E2020H/19.5"/HD+/TN/60Hz/5ms/3Yrs Basic - Accessories: Chuột, bàn phím USB đồng bộ cùng hãng với máy tính - Service: Máy bảo hành ≥ 03 năm (riêng bàn phím bảo hành ≥ 01 năm) hỗ trợ chế độ thay thế linh kiện tại ngay nơi sử dụng phạm vi toàn quốc. - Dịch vụ bảo hành: Chủ đầu tư giữ lại ổ cứng lỗi khi bảo hành hay thay thế ổ cứng mới. Trường hợp phải thu hồi theo chính sách của nhà sản xuất thì đơn vị cung cấp phải thực hiện hủy hoàn toàn dữ liệu trước khi thu hồi ổ cứng lỗi. - Xuất xứ: CPU: Malaysia - Màn hình: Việt Nam
3	Máy scan	<p>Máy scan HP ScanJet Pro 3000 S4 (hoặc tương đương):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Model: Máy scan HP ScanJet Pro 3000 S4 - Loại máy: máy scan tài liệu chuyên dụng - Cảm biến hình ảnh: CIS x 2 - Khổ giấy scan: tối đa A4 - Tốc độ scan: tối đa 40 trang/phút

TT	Tên công cụ dụng cụ	Thông số và các yêu cầu kỹ thuật tối thiểu hoặc tương đương nhà thầu tham khảo
		<ul style="list-style-type: none"> - Khay nạp bản gốc: 50 tờ - Định dạng file scan: PDF, JPEG, PNG, BMP, TIFF, ... - Độ phân giải: tối đa 600 x 600 dpi - Chuẩn kết nối: USB 3.0 - Chức năng đặc biệt: scan 2 mặt tự động, scan lưu vào ổ đĩa USB - Hiệu suất làm việc: tối đa 4.000 trang/ngày - Kích thước: 300 x 172 x 154 mm - Trọng lượng: 2.7 kg - Xuất xứ: Trung Quốc - Bảo hành: \geq 01 năm
4	Máy in số	<p>Máy in số Olivetti PR2 Plus (hoặc tương đương):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ/ Technology: 24-pin dot matrix - Độ phân giải/ Resolution: 240x360dpi - Phong chữ/ Fonts: OCR A-B, ROMAN, Sans Serif, Italic, Courier - Tốc độ in/ Printing speed at 10 cpi: <ul style="list-style-type: none"> + VHSD: 660 cps + HSD: 520 cps + Draft: 400 cps + NLQ: 185 cps + LQ: 125 cps + BIM: 2000 dps + Pitch: 10, 12, 15, 16.6, 17.1, 20 cpi - Bản sao/ Copies: Original + 6 copies - Độ dài dòng/ Line length: 238,76 mm (94 columns at 10 cpi) - Giãn cách dòng/ Line spacing: 1/5", 1/6", n/216", n/240" - Hộp mực ruy bang/ Ribbon cartridge: 10 million characters - Xử lý tài liệu/ Document Handling : <ul style="list-style-type: none"> + Độ rộng nạp giấy: 245 mm + Nạp giấy phẳng hoàn toàn + Nạp giấy tự động với bộ cảm mép giấy tự động + Tự động điều chỉnh độ rộng theo độ dày tài liệu - Tiêu thụ năng lượng / Power consumption: Min. 2.5 w - Max. 85 w - Mức độ ồn / Noise level: < 52 dBA - Giao diện / Interfaces: Standard: RS232 serial, IEEE 1284 parallel and USB 2.0 - Optional: expansion slot - Mô phỏng/ Emulations: Olivetti Standard, IBM PP & X24 - Optinal: IBM 4722/9068, IBM PP & X24, Wincor 4920, Epson LQ 2550, Unisys EFP series - Vôn/Voltage: 230V/50Hz; 115V/60Hz - Thời gian bảo hành: \geq 03 năm - Xuất xứ: Trung Quốc
5	Máy in laser (2 mặt)	<p>Máy in laser Canon LBP 243DW (hoặc tương đương):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốc độ: 36 trang/phút (A4)

TT	Tên công cụ dụng cụ	Thông số và các yêu cầu kỹ thuật tối thiểu hoặc tương đương nhà thầu tham khảo
		<ul style="list-style-type: none"> - Khổ giấy: A4, A5 - Độ phân giải: 600 x 600dpi - Bộ nhớ: 1GB - Màn hình LCD 5 dòng. - Khay tay đa năng: 100 tờ - Khay giấy: 250 tờ - Cổng kết nối với máy tính: USB 2.0, mạng LAN (J45), WiFi - Hỗ trợ in ấn di động: Canon PRINT Business, Canon Print Service (Android), AirPrint, Mopria, Microsoft Universal Print. - Mực in (độ phủ mực 5%): Cartridge Canon 070 - Kích thước (WxDxH): 399 x 373 x 249 mm - Xuất xứ: Việt Nam - Bảo hành: \geq 03 năm
6	Lưu điện (UPS)	<p>Bộ lưu điện UPS Santak TG 1250 PRO (hoặc tương đương):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất: SANTAK - Công suất: 1250VA / 600W - Nguồn vào: Điện áp 220VAC (165 – 265Vac) - Tần số: 50Hz (46 – 54Hz) - Nguồn ra: Điện áp 220V +/- 10% (chế độ ắc quy) - Tần số: 50Hz +/- 1Hz (chế độ ac quy) - Lấy điện ngõ ra: 3 ổ - Dạng sóng: Step-wave - Thời gian lưu điện: Theo tiêu chuẩn (\geq 6 phút @50% tải) - Tính năng kỹ thuật: - Được thiết kế với dáng thon nhỏ và nhẹ - Bảo vệ chống sét lan truyền ở ngõ vào - Vận hành đơn giản và dễ dàng - Tự kiểm tra và chẩn đoán trong khi máy khởi động - Chức năng khởi động nguội khi không có điện lưới - Bộ nạp điện an toàn giúp kéo dài tuổi thọ ắc quy - Ắc quy chuyên dụng kín khí, không cần bảo dưỡng - Xuất xứ: Trung Quốc - Bảo hành: \geq 01 năm

Mục 2. Bản vẽ:

Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm:

- Kiểm tra tổng thể hàng hóa, kiểm tra 100% chi tiết thiết bị, phụ kiện của hàng hóa theo “Bảng yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật” nêu tại Mục 1 Chương này:

- Kiểm tra C/O; C/Q; Các hồ sơ tài liệu kỹ thuật khác liên quan;
- Kiểm tra các phần mềm cài đặt, vận hành và chạy thử các phần mềm theo tiêu chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất;
- Kiểm tra chạy không tải theo tiêu chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất;
- Kiểm tra chạy có tải theo tiêu chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất.